

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **18/2021/HSST**

Ngày: **25/02/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Tàu

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nhâm Thị Thanh Trang - là thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai tại trụ sở vụ án hình sự thụ lý số: 123/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 01/02/2021 đối với bị cáo:

Phạm Tấn P; sinh năm: 1992; tại: Hậu Giang;

Nơi cư trú: 206 ấp T A, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Bá T (sống) và bà Châu Thị Mỹ L (sống); vợ: Phạm Huỳnh N; có 01 con, sinh năm: 2014.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 02 lần;

Ngày 06/3/2020, bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 06/6/2020.

Ngày 24/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 18/QĐ.TA. Chấp hành ngày 24/9/2020. Hiện đang chấp hành quyết định

tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ (địa chỉ: 719 ấp Xẻo Vong C, xã Hiệp Lợi, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông **Trần Thanh T**; sinh năm: 1994. Địa chỉ: 136 Ấp 9, xã H, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Bùi Trí H**; sinh năm: 2000. Địa chỉ: 487 ấp N, xã K, huyện P, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Tấn P có ý định trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/8/2020, P đi xe buýt từ thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang đến địa bàn phường T, quận C, thành phố Cần Thơ tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến trước cổng Bệnh viện Hoàn Mỹ Cửu Long, P đi bộ vào cổng chào Độc Lập đến quán cà phê Bến Hẹn thuộc khu vực Thạnh Hòa, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ thì P hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter biển số 65G1- 190.42 của ông Trần Thanh T đang đậu gần chòi lá cạnh bảng hiệu quán cà phê, trên xe có treo 01 nón bảo hiểm 03 sọc màu đen nên P đến lấy trộm xe dẫn đi và bỏ lại nón bảo hiểm ba sọc màu đen của P đã mang theo trước đó ở hiện trường. Khi đến ngã ba đường Số 2 Khu dân cư 586, khu vực Thạnh Thới, phường T, quận C, P dùng bẻ mở cánh bửng bên phải xe, bứt dây điện nguồn, khởi động xe và điều khiển xe chạy về nhà trọ ở thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Tại đây, P dùng vít bẻ mở cánh bửng bên trái, ốp pô và chụp đít pô xe đem cất giấu.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, ông T phát hiện xe bị mất trộm; đồng thời nhặt được 01 nón bảo hiểm 03 sọc màu đen tại hiện trường nên đã trình báo và giao nộp Công an phường T, quận C.

Đến khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 25/8/2020, Phạm Tấn P điều khiển xe 65G1-190.42 chạy đến Đường Số 3, Khu dân cư Nông Thổ Sản, khu vực Thạnh Lợi, phường T, quận C thì bị lực lượng Công an phường T kiểm tra và mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, P khai nhận xe mô tô biển số 65G1-190.42 do P trộm cắp mà có. Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 65G1-190.42 nhãn hiệu Yamaha Exiter 150; 01 túi màu đen; 01 vít bẻ cán vàng; 01 kim cắt ống cán màu đỏ; 01 kim cắt, cán màu đỏ; 01 mỏ quạ, cán màu đỏ; 01 cờ lê loại 10mm có quần băng keo màu đen; 01 lục giác có gắn một đầu vít dẹp; 01 nón bảo hiểm màu đen ba sọc; 02 cánh bửng màu trắng có logo hiệu Yamaha; 01 ốp pô xe mô tô màu đen; 01 chụp đít pô xe mô tô màu đen; 01 đôi dép nhựa màu trắng đen có chữ Gambol; 01 quần short kaki màu đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 áo khoác thun tay dài màu xanh đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 78/TCKH-HĐĐG ngày 04/9/2020 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận C kết luận: 01 xe mô tô Yamaha Exiter 150 màu trắng- đỏ, biển số 65G1-190.42; số khung 0610GY270807; số máy: G3D4E284316, đăng ký lần đầu ngày 07/7/2016, trị giá là **31.000.000đ**.

Quá trình điều tra, Phạm Tấn P đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Xe mô tô Yamaha Exiter 150 màu trắng- đỏ, biển số 65G1-190.42 do ông Bùi Trí H đứng tên giấy đăng ký xe; tháng 11/2019, ông H đã bán cho ông T nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông T: 01 xe mô tô; 02 cánh bửng màu trắng; 01 ốp pô màu đen và 01 chụp đít pô xe màu đen.

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKS-CR ngày 23/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ đã truy tố Phạm Tấn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát P biểu kết luận vụ án:

- Vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

- Xét thấy, ngày 24/8/2020, Phạm Tấn P đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản là xe mô tô Yamaha Exiter 150 màu trắng- đỏ, biển số 65G1-190.42 giá trị là **31.000.000đ** của ông Trần Thanh T, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi mà Phạm Tấn P thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động tích cực để gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; tuy nhiên, về nhân thân, bị cáo có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ **09 tháng đến 12 tháng tù**.

Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Thanh T: 01 xe mô tô; 02 cánh bửng màu trắng; 01 ốp pô màu đen và 01 chụp đít pô xe màu đen là đúng quy định, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra.

- 01 túi màu đen; 01 vít bake cán vàng; 01 kìm cắt ống cán màu đỏ; 01 kìm cắt, cán màu đỏ; 01 kìm mỏ quạ, cán màu đỏ; 01 cờ lê loại 10mm có quần băng keo màu đen; 01 cây lục giác một đầu có gắn vít đẹp; 01 nón bảo hiểm màu đen ba sọc: đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- 01 đôi dép nhựa màu trắng đen có chữ Gambol; 01 quần short kaki màu đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 áo khoác thun tay dài màu xanh đen, của bị cáo; đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông Trần Thanh T tiền sửa xe 7.850.000đ và trị giá chiếc nón bảo hiểm 100.000đ; tổng cộng: **7.950.000đ**. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi bị cáo lén lút lấy trộm tài sản của ông Trần Thanh T mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 24/8/2020 tại khu vực Thạnh Hòa, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ; trị giá **31.000.000đ**, đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Bị cáo đã trưởng thành, đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười biếng lao động lại muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, về nhân thân, bị cáo có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Trần Thanh T đã nhận lại tài sản và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho ông T **7.950.000đ**, ông T không có yêu cầu bồi thường thêm nên không giải quyết.

[7] Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Thanh T: 01 xe mô tô; 02 cánh búng màu trắng; 01 ốp pô màu đen và 01 chụp đít pô xe màu đen. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định nên cần công nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra.

- 01 túi màu đen; 01 vít bake cán vàng; 01 kìm cắt ống cán màu đỏ; 01 kìm cắt, cán màu đỏ; 01 mỏ quạ, cán màu đỏ; 01 cờ lê loại 10mm có quần băng keo màu đen; 01 lục giác một đầu có gắn vít dẹp của bị cáo, là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 nón bảo hiểm màu đen ba sọc là vật chứng của bị cáo để lại hiện trường, cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 đôi dép nhựa màu trắng đen có chữ Gambol; 01 quần short kaki màu đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 áo khoác thun tay dài màu xanh đen là: trang phục cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên chấp nhận.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Phạm Tấn P phạm tội: "**Trộm cắp tài sản**".

Xử phạt: Phạm Tấn P **01 (Một) năm** tù. Thời hạn tù tính từ chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: không giải quyết.

3. Về vật chứng: căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

3.1 Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi màu đen; 01 vít bake cán vàng; 01 kìm cắt ống cán màu đỏ; 01 kìm cắt, cán màu đỏ; 01 mỏ quạ, cán màu đỏ; 01 cờ lê loại 10mm

có quần băng keo màu đen; 01 lục giác có gắn một đầu vít đẹp và 01 nón bảo hiểm màu đen ba sọc.

3.2 Trả lại cho bị cáo: 01 đôi dép nhựa màu trắng đen có chữ Gambol; 01 quần short kaki màu đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 áo khoác thun tay dài màu xanh đen.

4. Về án phí: căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết đối với bị hại và đương sự vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo, bị hại và các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo; đương sự.

Nguyễn Thị Thùy Trang